

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung, thay thế Hệ thống tài liệu nội bộ thuộc Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của Sở Khoa học và Công nghệ

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-UBND, ngày 02/3/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 104a /QĐ-SKHCN, ngày 13/6/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Hệ thống tài liệu nội bộ thuộc Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của Sở Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo xây dựng, áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy trình thuộc hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông (có danh mục tài liệu kèm theo).

Điều 2. Những nội dung khác tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 104a/QĐ-SKHCN, ngày 13/6/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ.

Ban chỉ đạo ISO, Văn phòng Sở có trách nhiệm hướng dẫn, công bố trên mạng nội bộ (qlvb.daknong.gov.vn) của Sở cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; Tổ chức triển khai thực hiện và theo dõi kiểm tra giám sát, đảm bảo đúng yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, định kỳ tổng hợp các vấn đề phát sinh báo cáo Ban Chỉ đạo kịp thời.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban chỉ đạo ISO;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Đình Ninh

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015 CỦA SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK NÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số:117/QĐ- SKHCN, ngày 09 tháng 9 năm 2021)

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Ghi chú
Sửa đổi, bổ sung các quy trình sau:			
I	Lĩnh vực: Thanh tra và giải quyết khiếu nại tố cáo		
1.	Quy trình Thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ	QT.TTr.01	
2.	Quy trình giải quyết đơn thư tố cáo	QT.TTr.02	
II	Lĩnh vực: Công nghệ, sở hữu trí tuệ và ATBX		
3.	Quy trình thẩm định hồ sơ tiến hành công việc bức xạ	QT.CNSHTT.01	
4.	Quy trình cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ	QT.CNSHTT.02	
5.	Quy trình gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ	QT.CNSHTT.03	
6.	Quy trình sửa đổi cấp phép tiến hành công việc bức xạ	QT.CNSHTT.04	
7.	Quy trình bổ sung cấp phép tiến hành công việc bức xạ	QT.CNSHTT.05	
8.	Quy trình khai báo thiết bị X-Quang	QT.CNSHTT.06	
9.	Quy trình cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ	QT.CNSHTT.07	
10.	Quy trình cấp, cấp thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	QT.CNSHTT.08	
III	Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng		
11.	Quy trình tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm loại 5, loại 8 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và đường thủy nội địa	QT.TĐC.05	
Bảo bổ các quy trình sau:			
1.	Quy trình phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	QT.CNSHTT.07	
2.	Quy trình cấp mới, cấp bổ sung giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất	QT.TĐC.05	

	ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa		
3.	Quy trình cấp lại giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là các chất oxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội bộ	QT.TĐC.06	

Tổng số quy trình sửa đổi, bổ sung: 11 quy trình.

Tổng số quy trình bãi bỏ: 3 quy trình.